

PHỤ LỤC 1

CHỈ TIÊU, VỊ TRÍ, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH NĂM 2025

(Kèm theo Thông báo số /TB-BVHTTDL ngày tháng 8 năm 2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

TT	Đơn vị đăng ký tuyển dụng	Số lượng chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng	Yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển		Mã số ngạch công chức	Số lượng chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm	Ghi chú
			Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Vụ Kế hoạch, Tài chính	3	Chuyên viên về tài chính (quản lý về kiểm tra quyết toán)	Tốt nghiệp đại học trở lên loại khá, giỏi chuyên ngành Kiểm toán	01.003	1	Nam giới, tuổi từ 28 đến 35 tuổi. Có 05 năm kinh nghiệm trong công tác tổng hợp báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách. Có sức khỏe tốt, đi công tác dài ngày
			Chuyên viên về tài chính (quản lý về giá)	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Thẩm định giá	01.003	1	Nam giới, tuổi từ 28 đến 35 tuổi. Có tối thiểu 03 năm kinh nghiệm làm công tác thẩm định giá tại các doanh nghiệp thẩm định giá
			Chuyên viên về kế hoạch đầu tư (theo dõi hợp tác kinh tế quốc tế và báo chí truyền thông)	Tốt nghiệp Đại học loại khá trở lên chuyên ngành Luật kinh tế và chuyên ngành Truyền thông đại chúng (có đồng thời 02 bằng)	01.003	1	- Nam giới, tuổi từ 28 đến 35 tuổi. Có ít nhất 03 năm kinh nghiệm làm công tác truyền thông. Có sức khỏe đi công tác dài ngày; - Sử dụng tiếng Anh thành thạo (có trình độ tiếng anh IELTS 7.5 hoặc tốt nghiệp Đại học bằng tiếng Anh tại Hoa Kỳ, Anh loại khá trở lên)
2	Vụ Pháp chế	3	Chuyên viên về pháp chế	Tốt nghiệp đại học ngành Luật, loại giỏi trở lên	01.003	3	
3	Vụ Khoa học công nghệ, Đào tạo và Môi trường	3	Chuyên viên về môi trường	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành: Khoa học môi trường; Quản lý tài nguyên và môi trường; Quản lý tài nguyên và môi trường biển đảo; Biến đổi khí hậu và phát triển bền vững; Kinh tế và Tài chính	01.003	1	
			Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực	Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên, ngành: Luật (chuyên ngành Luật hành chính); Luật hiến pháp và luật hành chính	01.003	1	

TT	Đơn vị đăng ký tuyển dụng	Số lượng chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng	Yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển		Mã số ngạch công chức	Số lượng chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm	Ghi chú
			Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
			Chuyên viên về quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (gồm cả hoạt động và nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo)	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Trí tuệ nhân tạo	01.003	1	
4	Văn phòng Bộ	4	Chuyên viên về kiểm soát thủ tục hành chính, Phòng Hành chính	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành: Luật; Công nghệ thông tin; Hành chính	01.003	1	
			Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành: Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng; Luật; Kiến trúc; Tài chính - Ngân hàng	01.003	2	
			Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành, Phòng Tổng hợp, Tuyên truyền	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành: Luật; Xã hội học; Văn hóa học; Quản lý văn hóa	01.003	1	
5	Cục Di sản văn hóa	2	Chuyên viên về hợp tác quốc tế, Văn phòng	Tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên ngành Ngôn ngữ Anh	01.003	1	Sử dụng thành thạo 01 ngoại ngữ khác trình độ tương đương bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam trở lên
			Chuyên viên về quản lý di sản văn hóa (lĩnh vực di sản tư liệu), Phòng Quản lý bảo tàng và di sản tư liệu	Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên chuyên ngành Hán Nôm	01.003	1	Ngoại ngữ: Tiếng Trung Quốc hoặc tiếng Anh, cụ thể: - Tiếng Trung Quốc: Đáp ứng một trong các điều kiện sau: Tốt nghiệp các trường đại học chuyên ngành tiếng Trung Quốc hoặc trình độ HSK 5 (hoặc tương đương). - Tiếng Anh: Đáp ứng một trong các điều kiện sau: Tốt nghiệp các trường đại học chuyên ngành tiếng Anh hoặc có chứng chỉ trình độ tương đương bậc 5 (C1) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) (hoặc tương đương)

TT	Đơn vị đăng ký tuyển dụng	Số lượng chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng	Yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển		Mã số ngành công chức	Số lượng chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm	Ghi chú
			Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
6	Cục Nghệ thuật biểu diễn	3	Chuyên viên về văn hóa nghệ thuật (nghệ thuật biểu diễn), Phòng Quản lý biểu diễn	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành: Âm nhạc học; Quản lý văn hóa; hoặc chuyên ngành Quản lý văn hóa nghệ thuật	01.003	1	
			Chuyên viên về văn hóa nghệ thuật (nghệ thuật biểu diễn), Phòng Nghệ thuật	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành Luật	01.003	1	
			Chuyên viên về văn hóa nghệ thuật (nghệ thuật biểu diễn), Phòng Văn học	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành: Sáng tác văn học; Văn học	01.003	1	
7	Cục Điện ảnh	1	Chuyên viên về văn hóa nghệ thuật (lĩnh vực điện ảnh), Văn phòng	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành/chuyên ngành: Công nghệ điện ảnh, truyền hình; Đạo diễn điện ảnh, truyền hình; Luật; Biên kịch điện ảnh, truyền hình; Công nghệ thông tin	01.003	1	
8	Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện	3	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (lĩnh vực nếp sống văn hóa), Phòng Nếp sống văn hóa	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Luật hành chính nhà nước	01.003	1	- Nam giới; - Có kinh nghiệm 02 năm làm tại cơ quan nhà nước hoặc tư vấn luật
			Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý thư viện), Phòng Thư viện	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Luật hành chính nhà nước	01.003	1	- Nam giới; - Có kinh nghiệm 02 năm làm tại cơ quan nhà nước hoặc tư vấn luật
			Chuyên viên về quản lý lĩnh vực gia đình, Phòng Công tác Gia đình	Tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Luật hành chính nhà nước	01.003	1	- Nam giới; - Có kinh nghiệm 02 năm làm tại cơ quan nhà nước hoặc tư vấn luật
9	Cục Hợp tác quốc tế	1	Chuyên viên về tổng hợp, Văn phòng	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành: Công nghệ thông tin; Luật; Hành chính công; Quản trị văn phòng; Báo chí; Truyền thông quốc tế; Quản trị kinh doanh; Quản trị marketing	01.003	1	- Nam giới; - Có bằng tốt nghiệp đại học được đào tạo tại nước ngoài trở lên hoặc chứng chỉ IELTS 7.0 trở lên hoặc ngoại ngữ trình độ tương đương bậc 5 (C1) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) trở lên đối với các thứ tiếng: tiếng Anh, tiếng Nga, tiếng Trung Quốc, tiếng Pháp, tiếng Nhật Bản và tiếng Hàn Quốc

TT	Đơn vị đăng ký tuyển dụng	Số lượng chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng	Yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển		Mã số ngạch công chức	Số lượng chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm	Ghi chú
			Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
10	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm	1	Chuyên viên về văn hóa nghệ thuật (mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm), Phòng Triển lãm và Mỹ thuật ứng dụng	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành Công nghệ thông tin	01.003	1	
11	Cục Thể dục thể thao Việt Nam	6	Chuyên viên về quản lý thể dục thể thao cho mọi người, Phòng Thể dục thể thao cho mọi người	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành Huấn luyện thể thao; Giáo dục thể chất	01.003	2	
			Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành Luật	01.003	2	
			Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành Luật Kinh tế	01.003	1	
			Chuyên viên về tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức cán bộ	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành Huấn luyện thể thao	01.003	1	Nam giới
12	Cục Văn hóa các dân tộc Việt Nam	5	Chuyên viên về hành chính - văn phòng, Văn phòng	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành/chuyên ngành: Quản trị Văn phòng; Quản lý công, Luật	01.003	1	
			Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành/chuyên ngành: Luật; Quản trị nhân lực; Nhân học; Chính trị học; Khoa học quản lý; Quản lý công	01.003	1	
			Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Bảo tồn Văn hóa dân tộc	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành/chuyên ngành: Quản lý Văn hóa; Văn hóa học; Xã hội học; Nhân học; Du lịch	01.003	1	
			Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Nghiệp vụ Văn hóa dân tộc	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành/chuyên ngành: Quản lý Văn hóa; Văn hóa học; Xã hội học; Nhân học; Du lịch; Lịch sử	01.003	1	

TT	Đơn vị đăng ký tuyển dụng	Số lượng chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng	Yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển		Mã số ngạch công chức	Số lượng chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm	Ghi chú
			Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
			Chuyên viên về kế hoạch đầu tư, Phòng Kế hoạch, Tài chính	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành/chuyên ngành: Kinh tế xây dựng; Quản trị kinh doanh	01.003	1	
13	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	2	Chuyên viên về quản lý phát thanh, truyền hình, Phòng Phát thanh, Truyền hình	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành: Báo chí; Truyền thông; Công nghệ Thông tin; Luật; Điện tử Viễn thông	01.003	1	
			Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử), Văn phòng	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành Luật	01.003	1	
14	Cục Xuất bản, In và Phát hành	3	Chuyên viên về hợp tác quốc tế, Văn phòng	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành: Quan hệ quốc tế; Quốc tế học; Ngôn ngữ Anh; Ngôn ngữ Pháp; Ngôn ngữ Trung Quốc	01.003	1	
			Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành Luật	01.003	2	
15	Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại	7	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Quản lý hồ sơ thông tin sai lệch hình ảnh Việt Nam và các tỉnh, thành phố), Phòng Điều phối thông tin đối ngoại	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành: Quan hệ quốc tế; Quốc tế học; Báo chí; Truyền thông quốc tế; Luật	01.003	1	
			Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Báo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành: Quản lý nhà nước; Quan hệ quốc tế; Báo chí	01.003	1	
			Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành: Quản lý nhà nước; Báo chí; Truyền thông đa phương tiện; Truyền thông đại chúng; Công nghệ truyền thông; Truyền thông quốc tế; Quan hệ công chúng; Quản lý thông tin; Luật	01.003	1	

TT	Đơn vị đăng ký tuyển dụng	Số lượng chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng	Yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển		Mã số ngạch công chức	Số lượng chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm	Ghi chú
			Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
			Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu quản lý, vận hành, khai thác Hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở Trung ương; nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, an toàn thông tin trong lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành: Truyền thông đại chúng; Công nghệ truyền thông; Công nghệ thông tin; Hệ thống thông tin; Hệ thống thông tin quản lý; Khoa học máy tính; Kỹ thuật máy tính; Công nghệ kỹ thuật máy tính; Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu; An toàn thông tin; Kỹ thuật Điện tử - viễn thông; Công nghệ Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông; Truyền thông đa phương tiện; Kỹ thuật phần mềm	01.003	1	
			Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành: Luật; Luật kinh tế; Kinh tế; Quản trị kinh doanh; Kinh tế phát triển; Khoa học quản lý; Thống kê kinh tế; Khoa học quản lý; Quản lý công; Tài chính - Ngân hàng	01.003	1	
			Chuyên viên về tổng hợp, Văn phòng	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành: Luật; Ngôn ngữ học; Văn học; Xã hội học	01.003	1	
			Văn thư viên, Văn phòng	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Lưu trữ học. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp chuyên ngành văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp	02.007	1	
Tổng số		47				47	